**BÀI ÔN TẬP LỚP 5**

**(TỪ NGÀY 28/3)**

**PHIẾU 1**

**Môn Toán**

Bài 1: Tính:

91,54 + 3,135

457,52 - 89

5,16 x 41

482,58 : 35

**Bài 2**: Tìm số dư trong phép chia: 85,19: 36

**Bài 3**: a) Cho 4 km2 8 hm2= ..………....... km2

b) Cho 2 tấn 17 yến =……...................tạ

**Bài 4**: Cho tam giác ABC có độ dài đáy 16 cm, diện tích tam giác là 200 cm2. Tính chiều cao của hình tam giác đó?

**Bài 5:** Tính diện tích hình thang có độ dài hai đáy lần lượt là 3/4 m và 5/6m ; chiều cao 2/3 m là:

**Bài 6:** Một người đi xe máy trong 3 giờ đầu, mỗi giờ đi được 40,5 km; trong 2 giờ sau, mỗi giờ đi được 40 km. Hỏi trung bình mỗi giờ người đó đi được bao nhiêu ki-lô-mét?

**Bài 7:** Một thửa ruộng hình thang có đáy lớn là 28m, đáy bé 18m và chiều cao hơn đáy bé 7m. Người ta cấy lúa trên thửa ruộng đó, cứ 100m2 thu hoạch được 62 kg thóc. Tính số ki-lô-gam thóc thu được trên thửa ruộng đó?

**Bài 8**: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a) 0,9 x 95 + 1,8 x 2 + 0,9

b) 7,15 : 0,5 + 7,15 x 9 – 7,15

### Môn Tiếng Việt

**Bài 1:** Điền quan hệ từ thích hợp vào chỗ chấm:

a. Hoa …… Hồng là đôi bạn thân.

b. Thời gian đã hết ……………. Linh Trang vẫn chưa làm bài xong.

c. Trăng quầng…………….hạn, trăng tán…………….mưa.

d. Một vầng trăng tròn, to………… đỏ hồng hiện lên ….…… chân trời, sau rặng tre đen ……………. một ngôi làng xa.

e. Tôi đã đi nhiều nơi, đóng quân nhiều chỗ đẹp hơn đây nhiều, nhân dân coi tôi …………. người làng…… yêu thương tôi hết mực, ………… sao sức quyến rũ, nhớ thương vẫn không mãnh liệt, day dứt………mảnh đất cọc cằn này.

f. Những cái bút................tôi không còn mới..................................vẫn tốt.

g. Hôm nay, thầy sẽ giảng……... phép chia số thập phân.

**Bài 2**. Đặt câu với cặp quan hệ từ chỉ mối quan hệ:

a) Nguyên nhân – kết quả:

b) Điều kiện (giả thiết ) – kết quả:

c) Tương phản:

d) Tăng tiến:

**Bài 3**. Thay thế các danh từ cần thiết bằng đại từ thích hợp để câu văn không bị lặp rồi chép lại câu văn sau khi đã thay:

a) Cu Bôn đuổi theo con chuồn chuồn. Cuối cùng, cu Bôn chộp được con chuồn chuồn.

b) Tấm đi qua hồ, Tấm vô ý đánh rơi một chiếc giày xuống nước.

**Bài 4.**Trong câu “Nam đang học lớp 5. Hùng cũng vậy.”

a. Là câu có đại từ thay thế cho động từ.

b. Là câu có đại từ thay thế cho danh từ

c. Là câu có đại từ thay thế cho cụm động từ.

**Bài 5**.Trong ví dụ: “Bạn Hà học rất giỏi. Bạn Nam học cũng như thế.” Đại từ được dùng để làm gì?

a. Dùng để thay thế cho động từ.

b. Dùng để xưng hô.

c. Dùng để thay cho tính từ.

### ****PHIẾU 2****

**Bài 1**: Đặt tính rồi tính.

a. 396,68 + 42,1

b. 546,92 – 98,614

c. 86,5 x 7,24

d. 177,1 : 7

**.Bài 2**: Đổi các đơn vị đo sau:

0,52 tấn = …………… kg

276,5m2 = …………ha

247,5kg= ………… tạ

357,8m2 = ………… dam2

**Bài 3:** Một hình tam giác có đáy là 0,6dm và bằng 3/7 chiều cao. Tính diện tích hình tam giác:

**Bài 4**: Tính đáy của tam giác ABC có diện tích là 40cm2 và chiều cao AH là 0,5dm.

**Bài 5**: Một hình thang có có đáy lớn 42cm, đáy bé bằng 5/6 đáy lớn, chiều cao bằng trung bình cộng hai đáy. Tính diện tích hình thang?

**Bài 6:** Một cửa hàng có 500kg gạo. Buổi sáng bán được 10% số gạo đó, buổi chiều bán được 15% số gạo đó. Hỏi số gạo còn lại là bao nhiêu ki – lô – gam?

**Bài 7.** Một đơn vị chuẩn bị đủ gạo cho 750 người ăn trong 40 ngày. Nhưng có thêm một số người đến nên chỉ ăn trong 25 ngày. Hỏi số người đến thêm là bao nhiêu?

**Bài 8**: Tìm x

a) x : 0,26 = 13,99 + 3,41

b) x + 18,7 = 50,5 : 2,5

c) 53,2 : (x – 3,5) + 45,8 = 99

### ****MÔN TIẾNG VIỆT****

**Bài 1.** Tìm 2 từ trái nghĩa với các từ sau:

- hiền lành:................................................................................................

- an toàn:................................................................................................

- bình tĩnh:................................................................................................

- vui vẻ:................................................................................................

- trẻ măng:................................................................................................

**Bài 2.** Tìm 2 từ đồng nghĩa với các từ sau:

- trung thực:................................................................................................

- nhân hậu:................................................................................................

- cao đẹp:................................................................................................

- cống hiến:................................................................................................

**Bài 3.** Trong các dòng dưới đây, dòng nào có các từ in đậm là từ nhiều nghĩa?

a) thi đậu, hạt đậu, chim đậu trên cành.

b) vàng nhạt, vàng hoe, vàng tươi.

c) xương sườn, sườn núi, sườn đê.

**Bài 4.** Dòng nào dưới đây có các từ in đậm đều mang nghĩa chuyển?

a. chân trời, chân bàn, chân ghế.

b. cánh buồm, cánh đồng, cánh chim.

c. xương sườn, sườn núi, sườn xe đạp

**Bài 5.** Chọn từ thích hợp nhất để hoàn chỉnh từng câu dưới đây:

a. Dòng sông chảy ( hiền lành, hiền từ, hiền hòa ) giữa hai bờ xanh mướt lúa ngô.

b. Ánh nắng ban mai trải xuống cánh đồng lúa (vàng hoe, vàng óng, vàng ối).

**Bài 6:** Hãy xác định cấu tạo các câu sau và cho biết câu nào là câu đơn hay câu ghép.

1) Ánh nắng ban mai trải xuống cánh đồng vàng óng, xua tan dần hơi lạnh đầu đông.

2) Nắng lên, nắng chan mỡ gà trên những cánh đồng lúa chín.

câu đơn là câu số: .......

câu ghép là câu số: .......

**BÀI ÔN TẬP THEO 4 MỨC ĐỘ**

**Mức độ 1:**

**Bài 1:** Viết số đo thích hợp vào ô trống:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Đáy lớn** | **Đáy bé** | **Chiều cao** | **Diện tích hình thang** |
| 24 cm | 15cm | 12cm |   |
| m |  m | m |   |
| 6,5dm | 4dm | 3,5dm |   |

**Bài 2**: Đường kính của một bánh xe đạp bằng 68cm. Bánh xe đó lăn 100 vòng được quãng đường dài bao nhiêu mét?

**Bài 3:** Một khu đất hình thang có đáy nhỏ bằng 12,4m. Biết đáy nhỏ bằng nửa đáy lớn và kém chiều cao 12,5dm. Tính diện tích khu đất đó.

**Bài 4:** Vẽ hình tròn tâm O có:

a) Bán kính OA=2cm

b) Đường kính CD = 5cm

**Bài 5:** Một hình tròn có bán kính 1/5 m. Tính chu vi hình tròn đó.

**Bài 6**: Viết số đo thích hợp vào ô trống:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tâm hình tròn** | **Đường kính** | **Bán kính** | **Chu vi** |
| O | 8cm | 4 | 25,12 cm |
| A | 6dm | 3 |   |
| B | 1/4m | 1/8m |   |

**Mức độ 2:**

**Bài 7:** Một mảnh bìa hình thang có đáy nhỏ bằng 42cm, đáy lớn bằng 66cm và gấp hai lần chiều cao. Diện tích mảnh bìa đó là bao nhiêu?

**Bài 8**: Một thửa ruộng hình thang có đáy nhỏ 45,5m, đáy lớn gấp hai lần đáy nhỏ và có chiều cao là 50,4m. Người ta trồng rau trên thửa ruộng đó. Trung bình mỗi mét vuông bán được 120 000 đồng tiền rau. Tính số tiền bán rau thu được trên thửa ruộng đó.

**Bài 9**: Một thửa ruộng hình thang có đáy lớn 120m, đáy bé bằng 2/5 đáy lớn và bằng 3/4 chiều cao. Người ta cấy lúa trên thửa ruộng đó, tính ra cứa 100 m2 thu hoạch được 70kg thóc. Hỏi cả thửa ruộng đó thu hoạch được bao nhiêu tạ thóc?

**Mức độ 4:**

**Bài 11**: Trong hình bên: hình vuông có diện tích 81cm2 . Vậy chu vi của hình tròn là:



**Bài 12\***: Cho hình thang ABCD (như hình vẽ), biết diện tích hình tam giác AED là 4cm2 và diện tích hình tam giác BHC là 6cm2. Tính diện tích hình tứ giác MHNE.



HD: Gọi S là diện tích. Nối M với N

Ta thấy SAMD= SAMN (vì hai tam giác này có chung cạnh đáy AM; chiều cao hạ từ đỉnh D vuông đáy AM bằng chiều cao hạ từ đỉnh N vuông góc với đáy AM)

Mà hai tam giác này có chung SAME nên SAED = SMNE= 4cm2

**Bài 13:** Một tấm bìa hình thang có đáy bé là 20cm, đáy bé bằng 4/5 đáy lớn và hơn chiều cao 10cm. Tính diện tích hình thang đó.

**Bài 14:** Cho hình thang ABCD có diện tích 10,8 dm2, chiều cao 2,4dm. Tính độ dài mỗi đáy của hình thang đó, biết đáy bé bằng 4/5 đáy lớn.

**Bài 15**: Một thửa ruộng hình thang có trung bình cộng hai đáy là 69m. Nếu mở rộng đáy lớn thêm 18m và giữ nguyên đáy bé thì diện tích thửa ruộng sẽ tăng thêm 180m2. Tính diện tích thửa ruộng hình thang ban đầu.